

Bản án số: 67/2025/HS-ST
Ngày 25-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hợp.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Công Trường.
- Ông Hồ Quang Minh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Hiếu Nghĩa, là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Kil - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2025 theo định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 47/2025/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 12 năm 2025, đối với bị cáo:

Lâm Văn D, sinh năm 1982 tại An Giang; nơi cư trú: Tổ C, ấp D, xã Đ, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn T (chết) và bà Thị C (chết); vợ: Thị Hiền; con có 03 người; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15 tháng 7 năm 2025 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 12 tháng 7 năm 2025, Lâm Văn D và Huỳnh Kim K đi từ tỉnh An Giang đến xã S, tỉnh Cà Mau để tìm ghe đi ngư phủ, sau khi đến xã S D và K mỗi người thuê một xe ôm đến nhà nghỉ B ở ấp A, xã S để thuê phòng nghỉ cùng nhau. Trên đường đi, D nói với người xe ôm (khoảng 25 tuổi không rõ nhân thân lai lịch) ghé nhà thuốc tây để mua thuốc kích dục nhằm mục đích quan hệ tình dục với K; người thanh niên chạy xe ôm đề nghị D mua chất kích thích mà người này miêu tả là “đá”, hàm ý là chất ma túy đá về sử dụng thì

được D đồng ý, do không biết nguồn ma túy để mua nên D nhờ người này mua hộ và được người này đồng ý; người chạy xe ôm dừng xe lại và kêu Dứa ngồi đợi, khoảng 20 phút sau người này quay lại đưa cho D 01 bọc nylon màu đen bên trong có 01 bọc nylon màu trắng được hàn kín, 02 cây nỏ thủy tinh, D đưa cho người này 300.000 đồng, việc mua ma túy này K không biết. Sau khi đến nhà trọ D và K thuê phòng số 02 và ở cùng nhau. Khoảng 19 giờ cùng ngày, lúc K ra ngoài mua đồ dùng cá nhân, D ở trong phòng tự chế dụng cụ sử dụng ma túy vừa mua được bằng cách dùng ly thủy tinh loại nhỏ và cổ chai nhựa hiệu sting có nắp, bật lửa hơi cho nhựa chảy ra dính vào miệng ly, D đục hai lỗ trên nắp, một lỗ gắn ống hút nhựa, một lỗ gắn nỏ thủy tinh, đổ nước lọc vào trong nỏ, lấy phần ma túy đá bỏ vào nỏ, bật lửa sử dụng. Khoảng 16 giờ ngày 14/7/2025 cả hai đổi sang nghỉ tại phòng số 03 của nhà nghỉ này do phòng số 02 bị hỏng thiết bị điện, đến 23 giờ cùng ngày D mang dụng cụ sử dụng và ma túy ra tiếp tục sử dụng, K hỏi nguồn ma túy ở đâu thì D nói mua của người chạy xe ôm hôm trước; D rủ rê K cùng sử dụng thì K đồng ý và sử dụng. Trong quá trình cả hai sử dụng ma túy thì lực lượng Công an xã S phối hợp cùng PC06 Công an tỉnh C kiểm tra phát hiện quả tang, tiến hành tạm giữ, niêm phong tang vật.

Quá trình khám xét, điều tra còn thu giữ: 01 ống thủy tinh có một đầu hình cầu, được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 26/KL-KTHS ngày 19/7/2025; 01 nỏ thủy tinh có một đầu hình cầu; 01 bình hút ma túy tự chế bằng nhựa màu trắng gắn vào ly thủy tinh, trên nắp có khui 02 lỗ; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 bật lửa có nhãn màu đỏ hình quả táo, con voi, chữ XN.68.

Kết luận giám định số 26/KL-KTHS ngày 19 tháng 7 năm 2025 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: Chất bám dính trong ống thủy tinh (dạng nỏ hút) có một đầu hình quả cầu, được niêm phong trong phong bì hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2139 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 24 tháng 10 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau truy tố bị cáo Lâm Văn D về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lâm Văn D về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 04 năm tù.

Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật sự, Điều 106 Bộ luật tụng hình sự, tịch thu tiêu 01 ống thủy tinh có một đầu hình cầu, được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 26/KL-KTHS ngày 19/7/2025; 01 nỏ thủy tinh có một đầu hình cầu; 01 bình hút ma túy tự chế bằng nhựa màu trắng gắn vào ly thủy tinh, trên nắp có khui 02 lỗ; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 bật lửa có nhãn màu đỏ hình quả táo, con voi, chữ XN.68.

Quá trình điều tra truy tố và xét xử, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trạng đã truy tố. Trong lời nói sau cùng, bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cà Mau và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục mà Bộ luật tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã thu thập được nên có đầy đủ căn cứ xác định: Lâm Văn D là người có đầy đủ sức khỏe để nhận thức và điều khiển hành vi, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nhưng D có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine cho Huỳnh Kim T1, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, tổ chức trái phép cho người khác sử dụng ma túy và đã phạm vào tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, với tình tiết quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố là đúng người đúng tội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật sự. Ngoài ra, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người dân tộc Khmer, nhận thức pháp luật hạn chế, có con nhỏ nên cân nhắc cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy mà còn xâm hại đến sức khỏe và sự phát triển của con người, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự ở địa phương nên cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như răn đe chung cho những người khác. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Vật chứng trong vụ án: Trong vụ án, vật chứng gồm có 01 ống thủy tinh có một đầu hình cầu, được niêm phong trong phong bì hoàn mẫu số 26/KL-KTHS ngày 19/7/2025; 01 nỏ thủy tinh có một đầu hình cầu; 01 bình hút ma túy tự chế bằng nhựa màu trắng gắn vào ly thủy tinh, trên nắp có khui 02 lỗ; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 bật lửa có nhãn màu đỏ hình quả táo, con voi, chữ XN.68. Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật sự, Điều 106 của Bộ luật tụng hình sự, xét thấy các

vật chứng có hiện trạng gồm chất cấm lưu hành hoặc không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Huỳnh Kim K, Công an tỉnh C đã xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp, không có cơ sở xem xét trách nhiệm hình sự đối với K. Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, do không rõ nhân thân, lai lịch người này nên không có căn cứ để xem xét trong vụ án này.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tụng hình sự, Điều 23 của quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255, điểm a khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm a khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lâm Văn D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Lâm Văn D 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành án tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, ngày 15 tháng 7 năm 2025.

2. Về vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy [6] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tụng hình sự, Điều 23 của quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các vật chứng trên đang tạm giữ tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cà Mau theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 10 năm 2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 – Cà Mau.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Lâm Văn D phải chịu số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND khu vực 3 - Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- CQ CSĐT Công an tỉnh Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 3 - Cà Mau;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Hợp